

Số: /KH-UBND

Bằng Mạc, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn Xã Bằng Mạc

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND huyện Chi Lăng, Kế hoạch Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Chi Lăng.

UBND Xã Bằng Mạc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Phấn đấu đạt các chỉ tiêu về giảm nghèo năm 2024 góp phần đạt các mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong Nghị quyết số 47-NQ/TU, ngày 09/9/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện.

Việc thực hiện Kế hoạch này phải gắn với việc thực hiện Quyết định số 5510/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện; đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ trong việc tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện giảm nghèo đa chiều bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo đảm bảo đạt trên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao chất lượng cuộc sống; tập trung nguồn lực hỗ trợ huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu giảm nghèo trong giai đoạn 2022 - 2025 theo Nghị quyết số 24/2021/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 47-NQ/TU, ngày 09/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã 2,69 giữ cuối năm còn 2,69%.

- Tỷ lệ hộ nghèo ở các thôn có tỷ lệ hộ nghèo cao phấn đấu giảm từ 1 đến 2 hộ trở lên; tỷ lệ hộ nghèo hiện nay là 5,07% đến cuối năm phấn đấu giảm 4,27%

- Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, chính sách giảm nghèo, các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trong năm 2024 trên địa bàn xã.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (theo Quyết định số 90/QĐ-TTg)

Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

Phát triển sản xuất nông nghiệp: tham gia tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định; phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng; tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị trường, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

Tổng kinh phí thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3 là 236.000.000 triệu đồng, gồm 230.000.000 triệu đồng vốn sự nghiệp ngân sách trung ương và 6.000.000 triệu đồng vốn sự nghiệp ngân sách địa phương.

2. Thực hiện các chính sách hỗ trợ người nghèo nhằm nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

2.1. Hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm cho người nghèo

Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận các nguồn vốn, gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, khuyến công và chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; hỗ trợ đất ở, đất sản xuất đối với hộ nghèo theo quy định; thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhất là hộ có người khuyết tật, chủ hộ là phụ nữ; xây dựng và triển khai dự án hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo bền vững gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống. Thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động nghèo; ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở trường, lớp học, thiết bị, đào tạo giáo viên dạy nghề; gắn dạy nghề với tạo việc làm đối với lao động nghèo. Các địa phương, đoàn thể vận động doanh nghiệp bảo trợ, nhận người nghèo vào làm việc để có thu nhập ổn định. Tạo điều kiện hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài đối với lao động nghèo có nhu cầu. Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

2.2. Hỗ trợ giáo dục và đào tạo

Thực hiện có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh nghèo ở các cấp học theo quy định hiện hành; tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên và các chính sách khác, nhất là sinh viên thuộc hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Khuyến khích xây dựng, mở rộng và nâng cao hiệu quả của “Quỹ khuyến học”; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, hoàn thiện mạng lưới trường, lớp học theo hướng đạt chuẩn ở các xã đặc biệt khó khăn.

2.3. Hỗ trợ y tế

Thực hiện có hiệu quả chính sách cấp thẻ BHYT cho người nghèo, người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hỗ trợ mua thẻ BHYT đối với người thuộc hộ cận nghèo, người thuộc hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024.

Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo, chính sách kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, phòng, chống dịch bệnh và thiếu dinh dưỡng.

2.4. Hỗ trợ nhà ở

Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ đến người dân bằng hình thức phù hợp; tổ chức công bố công khai các tiêu chí, đối tượng được thụ hưởng chính sách; hướng dẫn các thôn, xã xác định thực trạng về nhà ở và chất lượng về nhà ở sau khi được hỗ trợ.

2.5. Thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý

Tiếp tục thực hiện và triển khai hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn đặc biệt khó khăn và hỗ trợ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình. Tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo bền vững.

2.6. Chính sách về vệ sinh: thực hiện lồng ghép các nội dung hỗ trợ về nước sạch, vệ sinh môi trường đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo trong chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

2.7. Chính sách hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, cận nghèo thụ hưởng văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần: hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở đạt chuẩn, tạo điều kiện để người dân tham gia hoạt động và hưởng thụ văn hóa; bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số. Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số xóa bỏ dần các phong tục, tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan; thực hiện nếp sống văn hóa khu dân cư và duy trì, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc.

2.8. Chính sách ưu đãi về tín dụng, vay vốn: đảm bảo đủ nguồn vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng cho vay của các chương trình vay vốn tín dụng ưu đãi đang thực hiện. Xây dựng kế hoạch đánh giá kết quả, hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng ưu đãi của các hộ nghèo; đề xuất các cá nhân, tổ chức quản lý, sử dụng tốt nguồn vốn vay ưu đãi có hiệu quả, góp phần giúp các

hộ thoát nghèo, tạo việc làm mang tính điển hình, cần tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng để thực hiện công tác tuyên truyền, khen thưởng.

2.9. Chính sách hỗ trợ tiền điện: trên cơ sở kinh phí bổ sung từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, thực hiện hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo quy định.

2.10. Chính sách trợ giúp đột xuất: thường xuyên nắm tình hình thiệt hại do thiên tai, lũ lụt hoặc các tai nạn nghiêm trọng kịp thời để có các phương án hỗ trợ, cứu trợ đột xuất trong năm 2024.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Xây dựng kế hoạch giảm nghèo, tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 của huyện, xã Bằng Mạc được giao vốn theo Quyết định 5510/QĐ-UBND huyện, đồng xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 đúng quy định. Xác định công tác giảm nghèo là một nội dung quan trọng trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành và địa phương.

Trên cơ sở các chỉ tiêu giảm nghèo được giao, UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 của xã, trong quý I năm 2024; giao cụ thể chỉ tiêu giảm nghèo và chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho từng thôn làm cơ sở để chỉ đạo, triển khai thực hiện.

3.2. Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu giảm nghèo sâu rộng đến các cấp, các ngành, các tầng lớp dân cư và người nghèo nhằm tạo chuyển biến tích cực về nhận thức trong công tác giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo; vận động các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân cùng góp sức thực hiện công tác giảm nghèo; tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để vươn lên thoát nghèo bền vững. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững của xã; thông tin về chính sách, các cá nhân, tổ chức, mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả, các cách làm ăn hiệu quả để kịp thời biểu dương, khen thưởng; tổ chức thực hiện tốt việc đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3.3. Tập trung nguồn lực ưu tiên đầu tư công trình giao thông, cầu, nhà ở, nước sạch, nhà vệ sinh cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo... để giảm chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của các hộ dân, tăng khả năng tiếp cận với các nhu cầu xã hội cơ bản.

3.4. Lồng ghép việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo nói chung Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

3.5. Mở rộng và tạo điều kiện tăng cường sự tham gia của người dân đối với các hoạt động của Chương trình từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch, triển khai, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong suốt quá trình thực hiện Chương trình; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình giảm nghèo ở cấp xã, phát huy quyền giám sát của người dân ở các vùng được hưởng lợi chương trình, dự án.

3.6. Thực hiện tốt các phong trào thi đua “*Lạng Sơn cùng cả nước chung tay Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”. Các địa phương, các đơn vị tích cực triển khai các phong trào thi đua “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”; trên cơ sở hướng dẫn khen thưởng của cấp có thẩm quyền, tổ chức tôn vinh, khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác giảm nghèo; quan tâm khen thưởng đối với người nông dân, người lao động trực tiếp, người nghèo, hộ cận nghèo có thành tích tiêu biểu tự vươn lên thoát nghèo và hỗ trợ các gia đình khác vươn lên thoát nghèo; các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, hỗ trợ tích cực trong công tác giảm nghèo.

4. Nguồn lực thực hiện Chương trình

4.1. Kinh phí

Tổng nguồn vốn thực hiện Chương trình năm 2024 đã được giao tại Quyết định số 5510/QĐ-UBND và vốn năm 2022, 2023 chưa giải ngân hết được phép kéo dài thực hiện trong năm 2024.

4.2. Nguồn lực khác

Sự tham gia từ vốn góp, ngày công lao động, vật tư... của các đơn vị lực lượng vũ trang, các đoàn thể, người dân, của cộng đồng.

Khai thác sử dụng có hiệu quả các tiềm năng thế mạnh từ các nguồn lực tự nhiên và nguồn lực kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Tổ chức thực hiện

5.1 Công chức Văn hóa – Xã hội xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã, BCD cấp xã tổ chức thực hiện Chương trình theo quy định.

Tổ chức thực hiện dự án 1, dự án 3

Tổ chức, hướng dẫn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

Theo dõi, giám sát, tổng hợp chung kết quả thực hiện Chương trình, dự án trên địa bàn xã, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Dân tộc huyện và UBND xã theo quy định.

Tăng cường công tác tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò, lợi ích và tính nhân văn của chính sách BHYT, nhất là BHYT hộ gia đình; quyền lợi của người có thẻ BHYT khi đi khám chữa bệnh... nhằm giúp người tham gia BHYT tiếp cận dịch

vụ được dễ dàng và thuận tiện ngay từ tuyến y tế cơ sở, vì mục tiêu phát triển BHYT toàn dân bền vững

5.2. Công chức Kế toán – Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã hướng dẫn thanh toán các nguồn vốn.

5.4 Các tổ chức đoàn thể: Thực hiện tốt công tác cho vay vốn đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng cho vay của các chương trình vay vốn tín dụng ưu đãi đang thực hiện. Xây dựng kế hoạch đánh giá kết quả, hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng ưu đãi của các hộ nghèo; đề xuất các cá nhân, tổ chức quản lý, sử dụng tốt nguồn vốn vay ưu đãi có hiệu quả, góp phần giúp các hộ thoát nghèo, tạo việc làm mang tính điển hình, cần tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng để thực hiện công tác tuyên truyền, khen thưởng.

Báo cáo kết quả thực hiện chính sách ưu đãi vay vốn 6 tháng và cuối năm trên địa bàn xã để tổng hợp chung báo cáo UBND xã (qua công chức Văn hóa xã hội).

5.5. Trạm y tế xã

Thực hiện công tác khám chữa bệnh cho người dân trên địa bàn xã đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo.

5.6. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã

Thực hiện một số nội dung của Chương trình nhằm nâng cao tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi; thực hiện đồng bộ các chính sách khác về giáo dục và đào tạo theo quy định để giảm chiều thiếu hụt về giáo dục. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về giáo dục.

Báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ giáo dục 6 tháng và cuối năm trên địa bàn xã để tổng hợp chung báo cáo UBND xã (qua Công chức VHXXH xã).

5.7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

Theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, phối hợp tổ chức vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024; phối hợp thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hiện các mô hình hỗ trợ giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo về hỗ trợ làm nhà ở, phát triển sản xuất,... và đẩy mạnh các hoạt động chăm lo cho người nghèo.

Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ các nguồn lực giúp người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo.

Đẩy mạnh công tác giám sát, phản biện đối với việc thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững.

5.8. Các thôn trên địa bàn xã

Triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững của cấp xã trong năm 2024. Gắn công tác giảm nghèo với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân công cụ thể trách nhiệm cho các hội, đoàn thể trong công tác giảm nghèo

Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo chung và các chính sách giảm nghèo đặc thù với các dự án thuộc các Chương trình MTQG và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ giảm nghèo; vận động huy động các nguồn lực từ cộng đồng, người dân, bằng nhiều hình thức như: ủng hộ ngày công lao động, vốn, kinh nghiệm sản xuất... giúp đỡ người nghèo khắc phục khó khăn vươn lên thoát nghèo; sử dụng, khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của địa phương phục vụ công tác giảm nghèo.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình giảm nghèo ở các cấp, phát huy quyền giám sát của người dân ở các vùng hưởng lợi chương trình, dự án. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TU; đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2024 ở địa phương.

5.9. Trách nhiệm báo cáo và thời gian báo cáo

Các cơ quan, đơn vị chủ trì, quản lý, hướng dẫn tham gia thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động thuộc Chương trình, các đoàn thể và các thôn báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Kế hoạch này về UBND xã (qua công chức VHXX) để tổng hợp, định kỳ trước ngày **10/5/2024** (báo cáo 6 tháng) và trước ngày **15/10/2024** (báo cáo năm).

Trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và các thôn kịp thời báo cáo về UBND xã (Công chức VHXX) để báo cáo cấp trên xem xét, chỉ đạo.

Trên cơ sở Kế hoạch của UBND xã các cơ quan, đơn vị liên quan, các thôn chủ động triển khai kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 để kịp thời triển khai thực hiện.

UBND xã yêu cầu các cơ quan liên quan, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Phòng LDDTBXH&DT (B/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, (ĐTL)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Tiến Đoan

